

Số: 126/2026/QĐST-HNGĐ

Son La, ngày 17 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 275/2026/TLST-HNGĐ, ngày 31 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Anh Lầu A N, sinh ngày 06/3/1992.

Địa chỉ: Bản N, xã B, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Chị Chá Thị D, sinh ngày 13/02/1994.

Địa chỉ: Bản N, xã B, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 2 Điều 5; khoản 3, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lầu A N và chị Chá Thị D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lầu A N và chị Chá Thị D nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Lâu A N và chị Chá Thị D có 02 con chung là: Cháu Lâu Thị T, sinh ngày 08/01/2013 và cháu Lâu Ngọc S, sinh ngày 17/4/2014.

Anh Lâu A N và chị Chá Thị D nhất trí thỏa thuận giao cháu Lâu Thị T, sinh ngày 08/01/2013 và cháu Lâu Ngọc S, sinh ngày 17/4/2014 cho anh Lâu A N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Chá Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Lâu A N và chị Chá Thị D cam đoan không có nợ chung.

Về án phí: Anh Lâu A N và chị Chá Thị D tự nguyện thỏa thuận để anh Lâu A N chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Sơn La theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000378, ngày 31/3/2026. Hoàn trả lại anh Lâu A N số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND khu vực 2 – Sơn La (2 bản);
- Phòng THADS khu vực 2 – Sơn La;
- UBND xã C, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Tiến Dũng